

TIẾNG-DÂN

CÁI-CHÍNH-HUÂN-CHỦ-ĐỊ
HUY-NH-THỐC-KHANG

LA VOIX DU PEUPLE

SỞ QUẢN
ĐƯỜNG ĐÔNG-ĐA, HÀI

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Quản lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Giấy phép số 33
Giấy phép: TIẾNG-DÂN-HAI

Lương số nhập đề
định số xuất, hai
đường phải xứng
hợp nhau, nếu số
nhập ít mà số xuất
nhiều thì tài nguyên
phải kiệt.

GIÁ BÁN	
ĐƠN-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm - 1.500	6.000
Sáu tháng - 2.000	3.000
Ba tháng - 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN
ĐÌNH-PHIÊN, Al đường Quảng cáo
việc riêng xin thương nghị trước.

CÁM-TƯỜNG

Đôi với

VỤ THUÊ MÓN BÀI

Mấy năm gần đây, tình hình kinh tế trong xứ, vì sanh kế khẩn bức, không thể ngồi nhịn đói được, nên ai cũng phải lo chạy vạy. Trừ ra những kẻ ăn thời ở lỡ, lầy-lừ qua ngày, thì không nói chi, còn những người thấy rõ được cái cơ nguy ngập sập tới, mà lo phương tự vệ, thì bỏ hào cô lệ, nơi lập hội này, chỗ lập xưởng nọ, trên trường kinh-tế, cơ phải trông chừng, xem lợi mấy năm về trước kia, thì cũng gọi là thời kỳ kinh tế tấp bộ. Nhưng cứ theo thực tế mà nói, thì thương hại thay! Hình nan lột giấy, có xác không hồn, mây tối sương mai, thấy đây mất đó; mới nghe qua biểu diện, thì nào đoán, nào xã, nào đảng, nào ty, mà nhìn tới nội dung, thì cơm người cái rơi, túi tham đầy lợi. Ôi! Đường-đường một nước Cờ-Việt, rừng vàng bể bạc, đất rộng người đông, mà trụ trung một việc lập hội kết đoàn, hừng hờ như thế, trách nào không thua kém cho được. Không những thế mà thôi, lại còn làm cho người ta thấy lối hành động lại càng phải nghiêng tai ghé mắt; kỳ giả không cần nói đầu xa, chỉ trong một chuyện khai thuế môn bài ngày nay, thì thấy rõ cách hành động của mình cùng của người có sai thù một trời một vực.

Nước lấy dân làm gốc, bất luận dân tộc nào, hệ công nghệ cùng thương nghiệp sanh ý dễ dàng, thì nước được giàu mạnh; chánh phủ đối với các nhà công nghệ thương nghiệp thương hay tương lệ luôn, gặp khi lạng ngách thuế gì, cũng tùy sức mỗi nghề mỗi nhà mà chỉ phối, mà nhân dân đối với trách nhiệm phải chịu, cũng không than phiền. Công nghệ thương nghiệp của người ra sao? Công có công đoàn, thương có thương đoàn, việc chỉ đều có đoàn thể ấy, mà công việc đều có qui mô đặc biệt. Tên thợ nấu gạch, không lúc nào tay cầm đến cái búa thợ may; người lái đi buôn, không khi nào vai vát tới cái cây làm ruộng; dưới bề lo nghiệp thuyền chài; trên rừng lo nghề cỡi gỗ, trăm nghề nghìn nghiệp, ai có phần này, công việc thuận vượng thì dân chịu thuế sưu cũng không đến nỗi thiệt hại. Còn công nghệ thương nghiệp của mình thì

sao? Bắc choàng hai nẻo, xô lá ba que, một tay kiếm đủ mọi nghề, một người mà việc gì cũng có; một lên thợ mộc, tay cầm dùi đục, tai ngang đập dọc chưa đúng mực, mà bụng nghĩ đến những sự kéo cừi ươm tơ; một người thợ đan, tay đương gầy lòng mối, dái lông ba chưa xong, mà óc tưởng những chuyện buôn hàng Tàu bán hàng phố. Mong vơ nghĩ vẩn, mà kết cục thì nghề gì cũng làm, mà nghề gì cũng chẳng xong, trọn đời cứ năm mãi ở trong vòng ảo tưởng. Và lại sanh nhảm cái hoàn cảnh eo hẹp, lúa cao gạo kém, sanh kế ngặt nghèo, nếu không chạy sấp chạy ngựa thì không đủ sức mà cự nổi với cơn ma đói rét. Thà chịu liêng thợ ương người dở, chớ không thà nhịn đói năm eo. Công nghệ của mình như thế, mà sánh với công nghệ của người, tưởng đã muốn van cay khổ.

Kỳ giả cũng đừng vào địa vị một người bị khai môn bài «nghề» nên được mục kích các hạng người có khai lãnh thuế. Nào thợ may, nào thợ cùp, thợ mộc, thợ cưa, thợ đan lưới, thợ chằm tơ, cho đến thợ đan nong, thợ chằm nón, phàm nghề gì mà gọi rằng nghề rỗng, thì thấy thấy đều bị khai lãnh thuế, sẽ đời thì hành.

Còn các nhà bán buôn, trừ ra những người có tư bản lớn hoặc chung hùn nhau lại mà lập thành một hội số hay một công ty, bị khai lãnh thuế đã đành, ngoài ra những người bán bưng buôn gánh, hàng nước hàng cơm, người bán mắm khô, kẻ buôn vải lẽ, đi đến đâu cũng nghe than van nỗi khổ về việc khai môn bài.

Ồ! Một người buôn gánh, vốn có là bao? Sớm ở chợ mai, chiều sang chợ tối, buôn đi bán lại, lúc lờ khi lờ, kết tinh số xuất nhập hằng ngày nhiều như cũng độ chừng năm bảy các một đồng là hết vốn. Ấy là kẻ số người buôn các món hàng đất giá; như người buôn trâu cau, kẻ bán bánh kẹo, thì vốn độ vài ba quan là nhiều; lại còn có hạng người không có vốn, phải đi lãnh thiếu mua chịu, thuế tiền tháng, lãnh tiền ngày, để sanh

VĂN-VĂN

Mùa đông

Cái cảnh mùa đông cảnh lạ lùng!
Mới sâu càng gừ, gừ càng bung.
Trắng phau đỉnh núi làn mây phủ,
Lạnh ngất rêu thưa hát gió lồng.
Lớp sóng vân-mình rầm rộ vỗ,
Hạt mưa Âu Mỹ đập diều song.
Ước chi xoay được trời xuẩn lại,
Một bức giang sơn gấm dệt bông.
Ng. v. L.

Đồng hồ reo

Xem cái đồng hồ thực khéo thay...
Vì công gây dựng chẳng ai tay.
Đường kim xu hướng gương treo
mắt,

Tiếng sấm hô hào trống dội tai
Dây phật giục trời lờ bóng sáng.
Giác mê gọi chàng tỉnh hẳn say.
Anh em ai nấy đừng nằm mãi,
Sấp mặt lo toan kẻ rặng ngày.
Thiền-Cát

MANDATS CỦA AI??

Bản báo có tiếp được 4 cái mandat: số 100961 ở Tam-kỳ ngày 19-6-29, số 271545 ngày 10-12-29, và số 271565 ngày 16-12-29 ở Hanoi B mà không có tên người gửi, và số 008 ở Tourane của một ông bạn đọc báo ở Doian, sống trong thơ kỳ ền không rõ, vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn.

Tiếng-Dân

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

Quyền thượng đã in xong giá 0\$20, ai mua xin gửi thêm 0\$13 tiền cước.

Các nhà đại-lý ở các tỉnh đều có bán.

Tiếng-dân

sua kiếm lợi nuôi thân đỡ bữa.

Nói về các nghề thì cũng thế: một đời chổng vợ, cái một gian phố vào nơi thôn quê, chổng thì cùp tóc may thuê, vợ thì buôn đầu bán mắm, cả thấy vốn độ năm đồng mười đồng, mà khai lãnh môn bài, cũng bị khép vào khoản thương-mãi và công nghệ. Cứ một nghề may nghề cùp mà nói, thì các nghề nghiệp khác không cần phải bàn, tưởng chánh phủ cũng nghinh liệu rồi. Còn một mối khổ nữa là lịnh ít lạc nhiều, truyền có bài húng hiếp một phần, ở thôn quê hào lý những nhiều một phần, béo có đục nước, đường gló bé măng, nỗi khổ số của dân nghèo, đến thế này là cùng cực!!

Ông Mạnh tử có nói: « Muốn cho dân, người buôn ung chưa của ở chợ mình, người bán muốn gánh đi ra đương mình, thì cần nhất phải mua ra nhưn chánh ». Kỳ giả xin đem câu nói ấy mà kết luận bài này.

Văn-song

VĂN-HÓA

(Tiếp theo)

Nhưng, sinh sản trường trong chế độ bừa bãi không có tổ chức, nên thường xảy ra khủng hoảng luôn, làm tư hại không biết bao nhiêu của cải. Và chế độ bừa bãi phát triển lên đến một cực nhất định thì tự do cạnh tranh tiêu trầm, hạng lao động nhiều lên và ngày thêm cực khổ, đất đai trong thế giới chia sẽ hết rồi phải chiến tranh mà dành nhau, tóm lại gây nên những mối tệ hại sau đây:

1- Các bọn chiếm đoạt quyền cạnh tranh với nhau để đoạt hơn hời tự do cạnh tranh nữa; hóa vật chế tạo ra nhiều quá, ứ lại bán không chạy, thợ thuyền phải thất nghiệp nhiều. Công cụ ai cái lương được có thì bán liền thì giữ bí một phần riêng mình mà chiếm lợi, không thì hành lừa được thì cho các nhà p'át minh tiền bạc để họ giữ đất đứng cho bọn hữu sản khác biết. Vì vậy công cụ phát triển chậm.

2- Thợ thuyền là số đông trong nhân loại, họ tiêu thụ hàng hóa nhiều hơn hết. Nhưng thợ thuyền ngày càng cực khổ, sức tiêu phí ngày càng ít. Nhà hữu sản không cái lương công cụ dùng để sinh sản những hóa vật có ích chung như thực phẩm thường, vải vóc thường nữa; vì cái lương công cụ thì sinh sản thêm nhiều, mà hạng thợ thuyền là chính hạng cần đến lại nghèo khổ nên không mua được. Họ chỉ cái lương công cụ dùng để sinh sản những hóa vật có ích cho bọn giàu có (nghĩa là những hóa vật vô ích như áo đẹp tuyệt trần, đồ chơi giá đắt hơn vàng, phần sơn thật đẹp cho các cô nữ lưu giàu có, v.v...) Thế là công cụ có ích thì không cái lương được mà công cụ « vô ích » thì ngày càng tinh xảo.

3- Bọn hữu sản hay bực dân nghèo đi chém giết nhau, nên phải thi hành lối « tự trị sinh sản » (autarchie) để phòng ngự khi bị quân các nước phong tỏa. Vì anh nước Anh đất không hẹp với cây nho, (vigne), đem nho mà trồng thì không lợi bằng trồng ở Tây-Ban-Nha. Nhưng Anh cũng phải chịu thiệt mà trồng một ít nho, để phòng khi bị quân các nước vây thì Anh khỏi chết khát không rượu. Trái lại, Tây-Ban-Nha cũng không dám trồng nho nhiều, phải chỉ ra một ít đất mà trồng làm mì v.v... Nếu không sợ chiến tranh, thì Anh trồng gì lợi thì trồng. Tây cũng vậy, sau trao đổi cho nhau thì lợi biết chừng nào! Lại một điều nữa như: Đúc có nhiều mô than, biết ý cần nên đánh giá thật cao, công nghiệp ý phát triển rất khó khăn. Thế là cái vụ chiến tranh ngăn cản chế độ « quốc tế phân công » (division de travail internationale) và làm cho sức sinh sản của thế giới sụt đi nhiều.

Văn-song

TU-TƯỜNG MỚI

CHUYÊN LA

(Tiếp theo)

Báo Tiếng-Dân, trong số 111 và mấy số tiếp theo, ra cách đây hơn một năm, có đăng mấy cái thơ của Ri-Nga, là một người mới ở trong vùng cao-nguyên về phía tây-bắc tỉnh Quảng-Ngãi, đi du-lịch khắp thế-giới viết thơ về cho người anh ở nhà tên là Ri-Nghich. Cái thơ cuối cùng đã đăng lên báo là khi Ri-Nga vừa đến Tokio. Từ khi ấy đến nay, kỳ-giả không gặp lại Ri-Nghich, nên cũng không có tin tức gì về cuộc du-lịch của Ri-Nga. Độc-giả có nhiều người hỏi kỳ-giả về việc ấy, kỳ-giả đã ba bốn lần viết thơ hỏi Ri-Nghich, nhưng không thấy trả lời, thành ra kỳ-giả cũng không biết thế nào mà có lợi với độc-giả. Tinh-cờ tôi hôm qua đây, vào khoảng 7, 8 giờ, kỳ-giả thơ thần đạo-mát, đi qua tiệm-com La Victoire, thấy trong tiệm có hai người da mặt hơi đen-đen mà mặc Âu-pi-ục đương ăn-cơm; kỳ-giả tưởng tây-đơn, đã đi qua 5-6 bước; nhưng ngờ không phải, tình hay thò-mỏ nên quay trở lại đến gần trông, thì hóa ra Ri-Nghich và Ri-Nga. Kỳ-giả hết sức mừng, liền chạy vào bắt tay. Nhân họ ăn đã xong, kỳ-giả liền giặc ngay về nhà nói-chuyện.

Kỳ giả. — Hai anh đến đây bao-giờ? Đến có việc gì? Vay anh Ri-Nga du-lịch trở về đã bao lâu? Còn anh Ri-Nghich sao thơ tôi viết cho anh ba bốn cái mà anh không trả lời?
Ri-Nghich. — Chúng tôi ở Hà-nội, đi qua Huế, đến đây chiều hôm kia. Mục-dịch tôi đi Hà-nội, để Ri-Nga nó thuật qua sự kết-quả cuộc du-lịch của nó cho anh nghe

lao động và tư bản xung đột luôn, mà làm thế có « nguy » không? Thế là công cụ không phát triển lên cao được.

5- Chế độ hữu sản phát triển lên chừng nào, ta thấy rõ tình chất « kỳ-sinh-trùng » của hạng hữu sản chừng này. Ngày nay, trong một xưởng may, làm lụng có thợ thuyền, xem sóc có các tay thợ giỏi, anh chủ không liếc mắt đến nữa khi ngồi mà ăn-bon-lợi. Lại thêm phong trào lao động ngày càng lớn. Phải bừa bãi gần đây và như là từ đầu thế kỷ hai mươi không có tình chất « cấp tiến » như trước, mà trở nên một độn trở ngại cho « tiến bộ ».

Trên tinh thần, ta thấy họ xoay về tôn giáo; trong « thời đại khoa học » này mà đem chuyện thần tiên ra nói, mê tin những chuyện huyền ảo như học thuyết Saint Thomas d'Aquin. Saint Thomas là một vị giáo chủ vào thế kỷ 13 ở Pháp, học thuyết ông ta tóm lại là dạy trí cái xã-hội phong-kiến, lấy Đức Chúa Giê-su và con quí Xa-lăng làm đấng mà giữ cái thấp trung - cổ xây dựng. Học thuyết ấy và đáp có mấy thế kỷ, nay giai cấp hữu sản bưng đồng tro tàn mà phục hoạt lại; họ muốn dựa theo « thuyết ấy » mà nói rằng xã-hội ngày nay có tồn tại mãi, không bao giờ thay đổi. Thế là tình thần trong xã hội không đồng nhất, theo giai cấp mà thay đổi, cần có ở cách phân phối công cụ.

Văn-song

trước đã, rồi tôi nói đến mục đích ấy thời anh mới biểu. Còn thơ anh thì thiệt tôi không nhận được. Nói cho có, tôi cũng có viết cho anh hai ba cái, nhưng không thấy anh trả lời, nên tôi biết thơ tôi đã bị lạc. Số là việc lập các nhà giấy-thép trong xứ tôi hiện-nay cũng chưa hoàn-mỹ. Người kỹ-sư mà Ri-Nga

Và lại, ở xứ rừng núi, lại gặp thời-buổi này lộn-xộn, thơ-từ bay thất lạc; thơ anh không đến tay tôi, thơ tôi không đến tay anh, chắc cũng có vì cái thời-thế « lộn-vộn » đó. Nhưng kể gì chuyện lại-vật! Tôi khi nào « nằm lên đường công nghệ anh » (ý Ri-Nghich muốn dùng hai chữ « công nghệ » sách Tàu), tuy xa anh mà vẫn « hùn » anh luôn (ý Ri-Nghich muốn dùng chữ « embrasser » sách Tây để tỏ ý thương nhau).

Kỳ-giả. — Anh nói rất phải. Thời thế nào nên « trở được sự » tôi thương hai anh, hai anh thương tôi? Nhưng tôi trông anh trả lời là vì độc-giả báo Tiếng-Dân. Mấy cái thơ anh Ri-Nga đăng lên báo, người Annam tôi thích đọc lắm. Nhưng đăng đến cái thơ thì anh Ri-Nga vừa đến Tokio thì không có nữa, độc-giả họ viết thơ về nhà báo hỏi, nhà báo viết thơ hỏi tôi, tôi thiệt lúng túng.

(Còn nữa)
Bát-Long lại cáo

THƯƠNG THỨC

NGÂN-HÀNG (Banques)

(Tiếp theo)

c) Cho vay có thế chấp (Prêt sur gage)
Nếu cầm bất động sản (immeuble) thì gọi là « prêt sur hypothèque » nếu cầm động-sản (mobile) thì gọi là « prêt sur gage ».
Prêt sur gage. — Hoặc là cầm hàng hóa, thường gọi là « Avance sur marchandises », hoặc cầm cổ phiếu các công-ty thương-mại, hay các thứ phiếu quốc - tế, gọi là « Avance sur titres ».

Cầm hàng hóa. — Các nhà kỹ-nghệ to có nhiều hàng hóa chưa bán kịp, hoặc đợi cao giá mới bán; khi đó nếu cần dùng tiền thì có thể đem hàng hóa đó cầm cho Ngân-hàng mà vay. Những hàng hóa đó người chủ phải bảo hiểm phòng hỏa-tai (Assurance contre l'incendie). Nhà Ngân hàng chấp theo thị-giá (Cours du jour) hoặc giá mua (prix de facture) mà cho vay, thường giá hàng 100% thì cho vay đến 70% là công, tiền lời ít cũng phải ở phần trăm một năm. Khi có tiền trả thì lấy hàng hóa, hoặc trả lần lữa, hoặc đem hối-đi (Xem qua trang nhì tới ba)

hàng trên công lịch - hội được. Dưới đây ta bàn kỹ về tình thần của xã-hội, để tỏ rằng cái nguyên-ly « tinh-thần do vật-chất quyết-định » là thiết lập để không có điểm nào sai với sự thực.

(Còn nữa)
QUANG-TRUNG

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

ĐỌC GIẢ LUẬN ĐÀN

TIẾP-ĐÓ CỦA

THÈ - GIỚI - NGŨ

(Espéranto)

Ở trên thế-giới, mỗi dân-tộc dùng mỗi thứ quốc ngữ riêng. Cái y-tượng dùng một thứ thế-giới-ngữ nhân loại được làm cho liên lạc dân-tộc này cùng dân-tộc khác được dùng đi mất-thiết, người ta đã nghĩ bàn có mấy thế-kỳ nay. Tuy vậy về mặt thực-hành thì chỉ nói trong vòng mấy chục năm lại đây mà thôi mà nhất là từ khi Âu chiến liêu-kết thì thế-giới-ngữ lại tiến-triển rất mau chóng.

Cái cơ phát-triển của thế-giới-ngữ liên quan với sự phát triển của tư-bản chủ-nghĩa hiện đại. Lại một thế-kỳ gần đây, cái cơ sở công cụ (technique) mở mang đến một bậc rất cao, nhờ thế ngày nay từ Saigon qua Nữu-uớc, cũng không có gì khác biệt lắm với người Âu châu đi từ Huế vào Hà Nội; kết quả trực tiếp là gây nên một thị trường thế-giới, năm châu sáu giống đều tiếp xúc nhau, cái tình trạng huyền cách phiến đoạn tiêu tán mất mà cái công lệ bộ tương phụ thuộc (interdependance) càng ngày càng rõ rệt thêm. Trước kia, dân ng ở ngày tháng chỉ chăm lo cây cuốc, cấy cày làm ăn, riêng trong một thế-giới còn con, ngoài tác đất sào ruộng thì không biết đến gì nữa. Nhưng lịch-sử ngày càng tiến-hóa, nay khác hẳn xưa, chẳng những không thể giữ lấy miếng đất mà chỉ tri sinh hoạt nói; lại phải sớm đóng chiến lấy bay nhảy từ xứ này qua xứ nọ mới kiếm được cái kế sinh nhai. Vấn đề hàng nông dân tuy phải chịu ách-hương của thị trường thế-giới, song ít khi trực tiếp giao thiệp với người ngoài; nhưng hàng nông dân chỉ đứng vào địa vị phụ thuộc, của cái trung tâm của xã-hội hiện đại là hai hàng tư bản và thợ thuyền, mà hai hàng này thì thật lấy thế-giới làm tổ quốc. Ta xem câu nói này của một nhà học giả Tây phương thì có thể hình dung cái tình trạng sinh hoạt của hai

hàng người ấy được: « Người dân các thành thị (tức là tư-bản và thợ thuyền) dù dời đi thành này dời sang thành nọ xa cách nghìn trùng, phong thổ cũng vẫn tiếp hiệp với tình tình họ; còn đối với làng quê lân cận thì họ lại cho là không khác gì một xứ rất xa lạ cả ».

Nền kinh-lễ có cái khuynh-hướng kiện thế-giới hiện tượng ấy chính là điều thực tại của thế-giới-ngữ; thế-giới-ngữ chính là sản vật của tình hiệp ấy vậy. Thế-giới-ngữ xuất hiện ban đầu do bọn trí thức hoặc những kẻ tự nhận mình là ái-nhân, truyền bá ra, rồi dần dần thợ-thuyền cũng vận dụng mà những « Lao-động thế-giới-ngữ học hội » tiếp nối nhau mà thành lập. Nhưng phần nhiều ai cũng cho thế-giới-ngữ là tăng ích một cái bị lệ riêng, kết quả của ra thì có thể cái lương cuộc sinh hoạt của kẻ bán công mà đặc biệt nhân-loại vào cõi cực lạc. Mãi cho đến Âu-chiến, tiếng súng nổ vang trời mà những mối hi vọng ấy mới tiêu tán như bọt nước đầu ghành, đám mây dưới gió, không những nước thông dụng thế-giới-ngữ cứ chém giết nhau « như thường » mà người ta lại lợi dụng thế-giới-ngữ để làm cho không khí chiến tranh thêm bức bối.

Từ đó ai nấy đều mở mắt mà nhìn thực-tế. Người ta hiểu rằng, tuy - dịch, thế - giới - ngữ không phải là một vị thuốc chữa muôn bệnh; mà số ít thế giới ngữ ích lợi cho ta là vì nó có thể làm cái lợi khi tới cho cuộc vận-động giải-phóng cho nhân loại. Nhân vậy, tại cuộc Thế-giới-ngữ quốc-tế đại hội thứ nhất ở Prag e năm 1921, những nhà học giả thế-giới có tâm huyết đối với vận-động nhân quần xã-hội mới đứng riêng ra một phái, lập thành « Toàn-thế-giới Vô-quốc-gia giả liên hiệp hội » (Association des sans nations du monde entier - Sennacleta Asocio Tal monda). Liên hiệp hội này đại đa số gồm những thợ thuyền đã hiểu thấu thiên ở trọng đại của mình, thế này cũng số hội viên được 6.000 người ở khắp 40 nước. Liên- hiệp hội có lập một tờ tuần báo làm cơ quan, lại có nhiều nguyệt báo và thường xuất bản sách

và đồ lịch cho cuộc nhân loại giải phóng nữa.

Ta xem thế thì có thể dự đoán rằng liên đồ thế-giới-ngữ rất vẻ vang rực rỡ. Nhưng lại có nhiều kẻ đem lòng hoài-nghĩ nói rằng thế-giới-ngữ đó là nhân-loại thì tất-nhiên không có cái tình « tình-viên liên hóa » được.

Ừ! phải lắm, họ phản luận thế thật là có cái kiến giải t'ự hành thâm thâm. Song đối với những thứ thế-giới-ngữ do những nhà học giả ngồi trong phòng văn lý nào tưởng tượng mà hạ đặt ra kia; chứ đối với thế-giới-ngữ ta nói đây thì khác hẳn.

Thế-giới-ngữ này có sinh khí không khác gì một t'ự quốc ngữ tự nhiên; tài liệu phong phú hơn tiếng la-tinh, những hiện tượng, tình vi tế-tiết mỹ cũng phát biểu được, hiện nay đã có đến 100.000 người dùng nói. Thế giới ngữ lại có sách vở báo chí riêng, có văn sĩ thi gia viết theo lối tân văn đã rõ ràng rành mạch, mà dùng từ eo diệu thể cũng không phải không hùng hồn lai láng. Từ nay sắp đi, thế-giới-ngữ không do các nhà ngôn ngữ học chỉ-phối được nữa, nó sinh thực chuyển biến theo công lệ tự nhiên, ứng đối với sự nhu yếu của n'ân loại xã-hội. Nói rồi lại, thế-giới-ngữ về phương-diện nào cũng không thua kém gì tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức cả; ta xem có nhiều người vì cha mẹ là những nhà học giả thế-giới-ngữ, nên từ khi nhỏ, cho đến lớn chỉ một mặt dùng thế-giới-ngữ mà tư tưởng cảm-xúc không có gì gì không biểu lộ được thì đủ biết cái thực chất của thế-giới-ngữ ra thế nào.

Ấy vậy, thế-giới-ngữ ngày càng phát-triển. Những nỗi đau đớn thống khổ của ta, kẻ đồng bệnh với ta ngày càng bị cảm-tích xúc-động. Chúng ta sẽ hiểu thấu tư-tưởng cảm tình nhau và đã biết là « đồng bệnh » thì tất nhiên sẽ « tương liên », như vậy biết đâu mai sau nhân loại giải-phóng được, cái cảnh địa ngục này sẽ biến thành vườn cực lạc, không phải là nhờ thế-giới-ngữ trợ lực cho một phần lớn ta?

Hàn-Đào

THƯƠNG-THỨC

(Xem tiếp trang trước cột sáu)

phần lớn thế mà lấy ông ra, nếu quá kỳ không trả thì Ngân-hàng trình tòa ban đầu giá bằng hóa kỳ mà lấy tiền.

Cầm cổ phiếu. Ở nước Kinh-tế phát đạt cổ phiếu các công-ty thương mại (titres d'action et titres d'obligation) và cổ-phiếu quốc-trái (titres de rente) mua bán ở thị-trường (bourse) rất, đất công-ty thịnh-vượng bao nhiêu thì cổ-phiếu càng cao giá bấy nhiêu, nhiều khi giá bán cao lên gấp 10, gấp 100 giá vốn, nhiều người chỉ nhờ sự mua đi bán lại đó mà sinh cơ lập nghiệp.

Có người không muốn bán lại đem cầm tại Ngân-hàng lấy tiền (Ngân-hàng cũng cho tiền mà cho vay. Điều kiện không trả thì cũng trình tòa ban đầu giá như hàng hóa trên kia.

Trong lúc cầm đó, Ngân-hàng có quyền nhận lấy tiền lãi của các cổ-phiếu, song trừ qua tiền lãi vay.

Cầm bất-động-sản. Những người có nhà đất, hoặc máy, hoặc tàu thủy, có thể cầm tại Ngân-hàng mà lấy tiền. Nhà đất đó người chủ vẫn ở, Ngân hàng chỉ cầm giấy chứng nhận quyền sở hữu (titre de propriété). Vay cũng phải có kỳ hạn, đến kỳ phải trả đủ cả vốn lãi một lần, nếu không thể trả đủ thì phải thay giấy lại hạn khác, nếu không trả mà cũng không thay giấy thì Ngân-hàng cũng trình tòa ban đầu giá.

Ở Nam-kỳ và Bắc-kỳ các nhà có ruộng cũng có thể cầm ruộng mà vay nữa, còn Trung-kỳ thì các nhà Ngân-hàng ít cho vay theo cách đó, vì ruộng ở Nam-Bắc-kỳ đã có Nhà-nước đặt hẳn hoải, còn ở Trung-kỳ ruộng chưa đặt, bờ cõi còn phân vân, sào mầu còn mờ mờ, vì thế nên các nhà Ngân-hàng chưa biết lấy gì làm đích thực mà cho vay.

Ngoài mấy cách đó còn nhiều cách vay khác nữa song ở nước mình chưa thường thấy nên tôi không bàn đến.

Song bất kỳ cách nào, vay cũng phải có giấy công-chứng và ghi tài sản của mình bạch. Người vay thường phải chịu phí tổn nhiều vì các thế lệ đó, nhất là phiên phức mà người mình thì chưa quen nên ít hay vay Ngân-hàng, chỉ muốn vay của các bác tây đen tuy phải chịu lãi xấp năm xấp mười mà lại tránh được các thế lệ khó khăn kia. Đó cũng là một điều đáng tiếc, nhất là cho mấy nhà thương-mại Annam, song Ngân-bank vì lấy lãi ít nên không có thể bỏ qua mấy thế lệ đó.

(HẾT)
PHAN-ƯC

ĐỒ IN

Các ngài gửi in danh-thiếp xin gửi kiểu theo, hoặc muốn in thêm tên họ chữ HÁN, thì xin viết trong kiểu cho rõ ràng, và gửi trước một ít tiền.

B. Q.

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

NGUYỄN HÁN-VĂN CỦA QUẢ-TRÁI-VĂN (SỬ-BÌNH-TỬ dịch)

CHƯƠNG THỨ 9

Dự bị cách tự lập cho trẻ con (5 đũa)

3. - Tuy vậy, cha mẹ đã cho con đi học, để cho nó có gia thế thì khi nó có tư cách thành nhân mà làm một người giao thiệp đũa

chen với xã hội, ra mà đối đãi với xã-hội, phải lấy đức tin thiết làm đầu, đức độ để gây nên đức bình nhai rồi. Song phải biết rằng trong xã-hội nhiều điều phiền phức, nhiều kẻ đã đối gian xảo, mưu này kế nọ, để lừa phỉnh những kẻ thiết tha. Vì thế nên cha mẹ cũng phải lưu tâm mà răn phòng dẫn bảo trước cho người con biết giữ gìn trong khoảng giao tế. Không thể, những người mới ra giao thiệp với xã-hội, chưa được quen thạo gặp ai cũng tin họ thiết tha như mình, không

THAM - THIÊN - ĐƯỜNG

ĐẠI - DƯỢC - PHÒNG

ĐIỀU - KINH CHÙNG TỬ HOÀN

Thuộc trị bệnh đàn-bà kinh-nguyệt không điều, hoặc máu ra tanh, hôi, nhạt, ứ, v. v.

Mỗi hộp giá 1\$50

SOCIETE ANONYME DES RESTAURANTS HAO-HUNG

AU CAPITAL DE 7 200 000

Restaurants voyageurs - Transports en autos - Garages et Ateliers de réparations mécaniques - Commerce des accessoires d'autos et pièces mécaniques

SIEGE SOCIAL & DIRECTION

Rue Marc Pourpe - TOURANE
TOURANE (Qual Courbet) - NHATRANG
AGENCES à: QUI-NHON, QUANGNGAI, SONG-CAU

Agence auxiliaire: SONG-CAU

KÈU THÊM VỐN 52.800\$00 CHIA LÀM 1760 CỔ-PHÂN (mỗi cổ-phần 30\$00)

Chúng tôi kính cáo đề quí ngài hay rằng hội chúng tôi tăng thêm vốn 52.800\$000 cho đủ số 60.000\$000.

Xin mời quí ngài, có lòng mở mang sự thương mại xin vô cổ-phần ở hội chúng tôi.

Kể từ ngày 15 Décembre 1929 thì bắt đầu thanh cổ-phần. NAY KINH CAO
Le Conseil d'Administration,

N. B. Quí ngài muốn vô cổ phần, hay là muốn hỏi han điều gì xin mời lại Hội, hay là viết thư cho chúng tôi cũng được. Đề bị như sau này: M. L'Administrateur délégué de la société Anonyme des Restaurants Hào-Hung Tourane.

NHỤY TRÂM - HUỆ

Trâm hoa hiệp lại cao thành chắt,
Trâm thừ hoa thơm đủ các mùi;
Hỡi khách dai-nhân người từ đất,
Tiện dùng tiêu-khiên để làm vui.
Lạ lắm! Tốt lắm! Quí lắm!

Trước cuộc Hội-chợ Hanoi, phát-hành được bao nhiêu thời mươì nhà-buôn to để chia nhau mà lấy hết. Sau cuộc Hội-chợ, chúng tôi mới ra thêm chỉ được có tám nghìn hộp (8.000). - Vậy ai muốn mua, xin mau mau gọi thợ lấy đi kẻo không còn. Từ nào đến chằm mà hết « Nhụy Trâm-Huệ », thì ngoài năm annam, chúng tôi phát-hành lớp khác, mới có.

Gửi theo cách lãn - hóa-giao-ngân, giá buôn mỗi tá (12 hộp) 7\$. Mua ít nữa 2 tá mới gửi.

VIÊN-ĐỆ, Rue du Bungalow ĐỒNG - HỚI (Annam)

CHÈ CÂY NƠI MINH

(PHIÊU - LƯU VÀ XÁ - HỘI TIÊU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT GIANG-HÀ dịch

556 Chương thứ tư (Tiếp theo)

Từ khi ta cũng song thân ta lên lại trong rừng là By-lap mà về nơi Pháp quốc thì cũng đã có lúc đôi khác giấc đường. Nhưng cái khổ trọng ấy đối với buổi bấy giờ cũng có nhiều điều khác hẳn. Ở trong rừng, đôi thì có là rau hoa quả, khác thì rừng khe, suối, núi, ao; còn ở chỗ nghĩ nơi thì lại có cả cây, hàng đá, làn lửa qua ngày. Nhưng bây giờ ở giữa thành Ba-ri, thì không thế; mọi sự cũng do tiền mà ra, hề không lên thì khoanh tay ngồi chịu, để cho cái đói, cái khổ nó giày vò. Và lại cái bệnh của người mẹ càng ngày càng nặng, từ đó có lần

chức thân có khổ trăm phần xót xa. Ngày thì ba ông thầy thuốc lại đến; ông khám qua chỉ đó rồi lấy giấy sắp biên toa khác. Thế là cái đũa con Bè-rin đương lo sợ đêm ngày nay đã sẽ thấy hóa ra sự thật. Nhưng mà khi ông thầy thuốc vừa sắp hạ bút thì con Bè-rin dùng hết cái can đảm bình sinh mà gượng nói: « Thưa ngài, nếu cái vị thuốc ngài cho hôm nay mà có thứ khinh trọng khác nhau, thì xin ngài chỉ biết những thứ thuốc cần kíp ». Ông thầy thuốc nghiêm nét mặt nói: « Hỡi muốn nói gì? » Con nhỏ vừa rùn vừa thưa: « Thưa ngài, tôi muốn thưa với ngài rằng... hôm nay chúng tôi không còn được bao nhiêu tiền... chờ đến ngày mai mới có. » Ông thầy thuốc vừa bỏ cây viết trở vào lại vừa nói: « Tôi được cũng không gấp chi; ngày mai sẽ đi mua cũng được ».

« Không gấp chi » ba chữ đó có cái nặng nề lạ kỳ làm cho con Bè-rin dầy lòng hy-vọng mà cứ lập đi lập lại; nếu thật « không gấp chi » thì mẹ ta cũng không đến đời rất nguy cấp như lòng ta lo sợ; thế thì ta hãy chờ hy-vọng, chờ chờ đợi đi. Ngày thứ tư là ngày con Bè-rin mong đợi, nhưng cũng là một ngày làm cho nó kính hoảng. Ngày hôm đó sẽ cứu vớt hai mẹ con ta khỏi cơn khốn bách, thì nó cũng là cái ngày mà ta phải xa lánh Ba-ly-ca. Ở đầu đôn thay cái cảnh chia phôi khiến người thiếu nữ băng khoăn lòng vàng! Đến ngày thứ tư thì con Bè-rin ăn cần sửa soạn cho con Ba-ly-ca, vuốt ve chải rửa, một cách buồn bã vô cùng. Nó tự hỏi không biết về sau con lớn kia sẽ về tay ai? Và cái người chủ sau này sẽ đối đãi ra sao? Nghĩ đến cái thân phận con Ba-ly-ca, nó lại nhớ đến số con lớn khác mà nó đã từng gặp gỡ trong

lúc đi đường, tưởng như cái thân lớn kia là một vật sinh ra để chịu trách nhiệm lao lực. Hẳn thật như vậy, từ ngày con Ba-ly-ca vào tay mẹ con Bè-rin chân giữ thị nào khi mẹ nàng bắt kỳ, lên gánh xuống mua, xông pha nơi nước dục rừng xanh, khí gió lạnh sương sa, lúc đêm trường tuyết đổ, lại còn thiếu ăn thiếu uống đói khát không chịu; nghĩ cái thân phận con lớn Ba-ly-ca cũng đã gian truân tội cực. Thế nhưng ít ra nó cũng không khi nào bị ai đập đánh, và cũng ít lòng cảm-động phân chia cái cảnh khổ của chủ mình. Nhưng bây giờ không thế, sau này cái thân tội mọi biết về tay ai! Sớm sửa soạn rồi lão Gò-ranh-đô-xen cùng con Bè-rin dắt con Ba-ly-ca thuận lòng theo chủ. Nhưng đi gần đến cổng chợ thì nó không đi nữa, con Bè-rin rằng sức năng nó nó cũng đã điệt năm lý. Trong lúc ấy có cụ Ru-cô-ri đến

hỏi mua: « Vì ta thấy nó xấp xỉ nghìn vậy ta trả cho ba chục phật tăng đó. Sao có bằng lòng bán không? không thì ta đi mua con khác. » Con Bè-rin ra bộ dự dự vì trong nhà nó mong đến những một trăm phật tăng, mà nay họ trả có ba chục. Nó bâng ngơ lão Gò-ranh-đô-xen để hỏi ý. Lão này nháy lại bảo thuận bán đi. Trong lúc đó có một người đội xếp đến nói: « Nếu không đi tới thì phải lui, không được đứng đó. » Khổ nạn cho con Bè-rin, bây giờ thì không được vì con Ba-ly-ca không muốn đi, đành phải lui vậy. Cụ Ru-cô-ri liền đi theo đưa số tiền ba chục phật tăng cho con nhỏ và nói: « Đây giờ này phải dẫn nó tới nhà ta vì nếu ta để nó thì chắc nó không chịu đi. » Đi một hồi chỉ đó liền đến nhà

mụ Ru-cô-ri. Bây giờ chính lúc phân lý, con Bè-rin ôm đầu con Ba-ly-ca, mà không thể ngăn cấm gọi lạy. Mụ Ru-cô-ri cũng động lòng nói: « Không sao đâu, nó ở với ta cũng được ít ỏi, chờ không đến đời khổ cực đâu mà sợ. » Thưa bà, nhưng mà chúng tôi tuy ăn ở nhau lắm lắm mà! Bây giờ chỉ vì ba chục phật, mẹ già con thơ, làm vào bên khờ nên mới ép lòng đành chịu bạc nghĩa vong ân! Chương thứ năm Từ nhà mụ Ru-cô-ri cho đến xóm Sân-guy-đô, con nhỏ Bè-rin cầm ba chục phật tăng vừa đi, vừa suy nghĩ; nó tưởng đến những một trăm phật tăng mà bây giờ chỉ được ba chục thì biết làm sao đây. Vì vậy khi về đến nhà đưa số tiền ấy cho người mẹ rồi cả hai đều lưỡng lự phân vân cho cái chương trình đã định. (Còn nữa)

140 đũa tre con vào trong chổi mà đi... (Tin ngày 3-1-30) Ông Salawia, lãnh tụ đảng thổ-cụ, có tin cho các quan của đảng kỳ nói rằng cần phải dự bị những cuộc biểu-cử...

VIỆC THẾ GIỚI

A-DÔNG TRUNG HOA Diêm-tích-Son (Tin ngày 30 Decembre) Diêm-tích-Son ngày 28 từ Thái-nguyên kéo quân xuống Trinh-châu, các tây-việt, ngày nay đã đến Trinh-Châu rồi.

Diêm-tích-Son đã đến Trinh-châu rồi Quốc-phủ be-lệnh cho quân binh tinh Hà-nam phân nhiều chi ở quyền Diêm...

Diêm-tích-Son đã đến Trinh-châu rồi Quốc-phủ be-lệnh cho quân binh tinh Hà-nam phân nhiều chi ở quyền Diêm...

Phùng-Ngọc-Tường từ Lạc-Dương (Tin ngày 30 Decembre) Phùng-Ngọc-Tường kéo quân sang đông, chiếm lấy Lạc-Dương, bỏ quân ra Lạc-Dương...

Đường-sinh-Tri (Tin ngày 30 Decembre) Quân Đường có một bộ binh về tây, cũng quân Tây Bắc hợp lực. Có tin nói Đường-tu-chức, nhượng quân Đường cho Diêm...

Tướng-giới Thạch xoay (Tin ngày 30 Decembre) Tướng-giới-Thạch thấy quốc-dân bất mãn, nghĩ về xoay về một ngai-giáo, đối kháng công-liệt-cương.

Tàu thả người Nga (Tin ngày 1er Janvier) Cap-ah-lin. - Những người Nga bị bắt giam ở các cơ sở chiến đấu, nay đã được thả bằng máy bay có 37 người bị bắt bắt thả ra lãnh vực Nga ở Cap-ah-lin...

AN ĐỘ (Tin Hanoian ngày 19 Decembre) Nhà lãnh-tự-phần-đổi Jawabariat Nehru tại đại-bội Lahore có đọc một bài diễn văn dài, đòi quyền độc-lập của Ấn-độ...

UC-CHAU (Tin ngày 1er Janvier) Chính-biên ở đảo Samoa (Tin ngày 1er Janvier) Dân bản-xứ đòi loan, phần-đổi chính phủ Tân-át-Lan Nhân-dân cũng tin...

AU-MỸ (Tin ngày 1er Janvier) Một cuộc phản-đổi Pha-xit ở Paris (Tin ngày 1er Janvier) Sở Liêm - phòng mới tìm thấy được nhiều thuốc súng, nhiều quả bom đã...

ANH (Tin ngày 1er Janvier) Đảng Bảo thủ đối với Nội-các Mac Donald

(Tin ngày 3-1-30) Ông Salawia, lãnh tụ đảng thổ-cụ, có tin cho các quan của đảng kỳ nói rằng cần phải dự bị những cuộc biểu-cử...

Một lời báo Cộng-sản (Tin ngày 3 Janvier 1930) Giữa lúc hai nước Anh Nga bàn luận về việc giao thiệp với nhau thì một tờ báo Cộng-sản ra đời, lại trong số đầu có bài...

AI CẬP (Tin ngày 31-12-29) Ông Addy Pacha, là người mới nhậm lập tòa Nội-các-tam; sau cuộc tuyên-cử vừa rồi, mới đưa đơn từ chức. Vua Ai-cập giao việc lý cho ông Nas-Pacha...

LỒ-MÀ-NI (Romanie) (Tin ngày 31-1-30) Có mấy trăm thợ thuyền thất nghiệp sống đói với linh cữu-sát. Có 10 người lính cảnh sát bị giết, 85 người bị bắt.

Sao rất đẹp, dùng làm màu cửa bay để treo trước ban thờ. Lam bằng giấy màu, dính cuống ở giữa có cạnh từ hơn hay là chữ 3500...

STORE TOURANAIS (Tin ngày 31-1-30) Có mấy trăm thợ thuyền thất nghiệp sống đói với linh cữu-sát. Có 10 người lính cảnh sát bị giết, 85 người bị bắt.

Đường-sinh-Tri (Tin ngày 30 Decembre) Quân Đường có một bộ binh về tây, cũng quân Tây Bắc hợp lực. Có tin nói Đường-tu-chức, nhượng quân Đường cho Diêm...

Đường-sinh-Tri (Tin ngày 30 Decembre) Quân Đường có một bộ binh về tây, cũng quân Tây Bắc hợp lực. Có tin nói Đường-tu-chức, nhượng quân Đường cho Diêm...

NHỮNG SÁCH CÓ BÁN TẠI BÀN QUẢN (Tin ngày 30 Decembre) Sách bán-quản xuất bản: Hòa xa chỉ nam mỗi quyển 0,30...

Sách đại-lý: Duyên thơ 0,25 Nam-quốc nữ-lưu 0,40 XE hội luận 0,25 XE hội 0,20 Văn minh Âu mỹ 0,12 Nền công-thương-thứ II 0,20 Hòa bình 0,25 Cải phục thù 0,25 Pháp luật 0,20 Truyền niệm bát 2 0,16 Kinh tế học II 0,40 Văn đề sinh mệnh 0,20 Đông tây văn hóa II 0,18 Phụ nữ vận động 0,20 Những gương anh hùng 0,15 Chính trị trung hoa 0,20 Dân quyền I 0,16 Dân quyền II 0,17 Dân quyền III 0,20 Quân trị dân trị 0,10 Thực dân lịch sử 0,40 Đông tây văn minh 0,35 Sinh tồn cạnh tranh 0,20 Mạc trường rước sồi I 0,16 Mạc trường rước sồi II 0,20 Tôn giáo 0,20 Chính trị nước Nhật 0,17 Bàn về vi sao mà 0,20 Kiêu nhược 0,20 Kinh tế học I 0,25 Gia đình và XE hội 0,20

AI mua xin chiếu giá gọi tiền và nhờ gọi thêm 0,13 cước, nếu mua hai quyển trở lên, thời thêm mỗi quyển 0,13 nữa. Tiếng-dân

Muốn biết những việc hay, việc mới, việc lạ của dân-bà nước ta, nên xem quyển NAM-QUỐC NỮ-LƯU 南國女流 của ông SỜ-CƯỜNG soạn có bán tại nhà báo Tiếng-Dân, và hàng sách các nơi.

HÀNG THUỐC NORMALE L. SARREAU LÀ HÀNG THUỐC ĐẲNG « TIN-CẬY » HƠN HẾT Vì thuốc bán rất Tinh-khiết và Hảo-hạng; Ở xa mua thuốc thì gửi mail miễn và kỹ-lưỡng; Catalogue y-được Bác-sĩ RUDY gửi cho không. Xin hỏi tại: N° 118-123 rue Catinat SAIGON

MAGASIN DE SOIERIES TÂN LỢI 188-140, B' Tổng-đốc-Phương (CHOLON) Bền-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: len, lụa, vải, khăn, quần, áo, mũ, giày, dép, quần áo, quần áo, quần áo...

BẠC-NINH Bệnh quỳ đã có thuốc tiên!! Nếu ai mắc phải bệnh LẬU hay TIM-LA mà đi uống thuốc khắp nơi mà không khỏi, hay bị LẬU khắp cơ thể, hay TIM-LA khắp nơi mà không khỏi, hay bị LẬU khắp cơ thể, hay TIM-LA khắp nơi mà không khỏi...

TIẾNG ĐỒN VANG Giấy AN-THÀNH vừa đẹp, vừa tốt, ở đâu? 37 Phố hàng Đào HANOI Soulier en box calf Marron Garniture crocodile bout et derrière en vernis Marron semelle en cuir français 7250 Semelle en crêpe anglaise 8250

Ảnh mới tinh hạ giá Thứ ảnh tráng men ngũ sắc là một thứ ảnh mới. Vậy HƯƠNG-KY chủ - nhân muốn tinh hạ giá để chiêu khách. Có thứ chỉ năm hào mà kiêu trông rất nhá rất đẹp, đáng giá năm mươi đồng.

TẠI SAO ĐĨA HÁT BEKA CHẠY EM VÀ HÁT RỒ HO'N HẾT? Vì đĩa BeKa làm bằng thứ nhựa dẻo rất cứng và láng, nên khi chơi, ĐĨA HÁT CHẠM NỐN, mà kim cơ trên đĩa lại KHÔNG KÈM RỘT RỆT RỂ TÌ NHỎ HẾT EM VÔ CÔNG, bởi vậy tiếng đàn giọng hát nào có thể mất nghe cũng THANH VÀ RÕ NHƯ THIẾT. Có đủ các điệu Cải-Lương Saigon, các bài ca bên mừng đạo THIÊN-CHỦA, Ca HUYỆ (Cải-Lương Bắc Kỳ) như Ngâm-thơ, Sa-mục, Nhà trò, Mưỡu, Hát-nói, Hông-nhan-tự-thân, Hát-nữ ngâm Kim-Trung tái hợp Kiêu vân vân, kè không xiết. ĐĨA BEKA CHẠY EM MÀ LAI THU-THANH BẮNG BIỆN NÊN HÁT TRONG VÔ CÔNG BEKA có âm kim tiếng (special pour voix humaine) HÁT TIẾNG RẤT ĐU. Máy PARLOPHONE nhờ cái ống truyền thanh tốt lắm, trong phòng làm máy hát mới tìm ra, rất tinh xảo, công dụng cực kỳ, người nào mà thay kim đĩa của BEKA ACOUTIQUE SERPENTIN REVERSIBLE, HÁT TIẾNG LỚN MÀ CÒ TRONG NHƯ THƯỜNG không nghe giọng sắc (Voix métallique). Có đủ các kiểu lớn nhỏ. Xin mời đến hiệu « CHANSON-ORIENT » gần cửa THƯỢNG-TỔ nghe thử sẽ biết. Các tỉnh ngoài nào muốn buôn hoặc mua xin viết thư đề như vậy: Mme RICHARD « Chanson-Orient » Rue de la Citadelle à HUÉ

NAM-KY THÀNH-CÔNG: BẮC-THÁNH-DƯƠNG? (1) Trừ-lễ, Bỏ-huyết, Giải-lao, Ngũ-lâm, Hóa đâm, Bỏ-lá, Tân-ban, Cấp-cứu (2) Cũ làm thư thuốc hay cứu giúp nhiều binh đã được THÀNH-CÔNG nên gọi là Thành-công bắc-thánh-dược: 1. THÂN-HIỆU TÈ-BẠI-HOÀN; Kinh cáo tam-kỳ đồng bào ai mắc bệnh phong tê, bại liệt, nhức mỏi thể nào, hoặc đần độn mà tê bại, hãy mua mau gói thuốc Bôn hiệu Tào-Nhơn-Dương Hocmou kẹp lấy thuốc trừ tê mà uống thì ít được mạnh già mỗi hộp là 1500. 2. SÍ-LAO BỒ-TANG-HOÀN; Là thứ bổ tinh thần cho qui ông, qui thầy, và qui học sinh bổ phổi trừ ho, tức ngực đau lưng hoặc đi-tiểu-cương làm việc mệt mỏi, bổ lao giải trí... thường dùng thì được ích thọ đản niên, giá mỗi hộp là 1500. 3. ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐẠI-HOÀN; Qui phụ qui có, dùng bổ huyết, điều kinh và trừ bạch đới hạ, trừ xây xэм hết sót ruột hết quai mỏi, dùng thuốc này thì được tươi nhuận da thì rất đẹp hay, mỗi hộp giá là 1500. 4. NGŨ-LÂM BẠCH-TRƯỢC-TÂN; Trị về chứng đau lưng kim thời, thuộc về bệnh ngũ lâm hoặc lâu hoặc mau, dùng thì rất đúng hay, mỗi 12 bao giá là 2500. 5. HÓA-ĐÂM CHỈ-KHAI-TÂN; Chủ trị về các chứng ho rất thần diệu, mỗi 12 bao giá là 1500, có thư thuốc hoàn ho về phần ho huyết hoặc ho phong ho sáng hầu 12 hoàn giá 1500. 6. BỒ-TÁ HOÀN; Thứ này lọc danh THUẬN-QUYÊN-TÈ để dâng xở các giáng đức và đấng đức, làm cho thanh trường giải nộ, trừ các chứng đau bụng lâu năm, hoặc da vàng chồi nước, mỗi chục 10 bao giá 2500. 7. THANH-NHIỆT GIẢI-BAN-TÂN; chủ trị về nam phụ lão ấu các chứng ben chần th nhiệt hậu hoặc cơn dữ: đồ mồ hôi đầu tích-chiến mỗi 12 bao giá 1500. 8. ĐOAN-DƯƠNG CẤP-CỨU-HOÀN; chế ngày đuan dương mừng năm tháng năm để trị các chứng gấp ngặt như là: thổ tả, cảm mạo, thời khí, dịch kh mông lạnh nhức đầu, kh lên cơn tức xuống biển, đư theo bổ thào, giá mỗi hộp 1500. B-II sao có LÃO THỰC ĐỊA cứu chứng cứu tai mỗi lượng 1500 và LỘC GIÁC GIAO nếu kỹ lưỡng thương hảo hàng để làm lễ hoặc ho thổ huyết đư theo m uống bổ mỗi lượng 1500. Thứ qui vị đông hàn. Tâm thư thuốc nói trên đây, toàn là lãnh chế cho lương phươg và cứu bon hiệu tinh chế. Tinh qui có qui thầy đúng mà bổ dưỡng thì ít được phương cường qui-thể, thấy linh nghiệm, CHẶNG HÉ SAI (Chợ gỏi mua thuốc, thư hoặc mandat thì đề: Monsieur TRƯƠNG-MINH-Y, Directeur TẠO-NHƠN-DƯƠNG N° 4 Rue de la gare HOCHMOM HANOI) Qui ngài có mua các thư thuốc nói trên đây, xin nhớ mua mandat gửi trước, thì liền cước về phần BỒN-HIỆU. Muốn đến mua thuốc do người bán, xin nhớ mua mandat gửi trước, thì liền cước về phần BỒN-HIỆU. Bác Thánh Dược của nước nhà, xin đồng-bào lấy lòng huệ cò. Giúp nhau thành-dược nước nhà? Trước lo quyền lợi, sau là vệ sanh. Kinh Đông-bào ở Trung Bắc muốn cần mua bắc-thánh-dược, xin do nơi Maison THUẬN-LONG 22, Rue des Médicaments - HANOI LÊ-NAM HƯNG Commerçant, Rue Gia-Long - PHANTHIEP

CUNG-TỤNG LƯƠNG-Y Monsieur le Directeur de la Pharmacie Sino-Annamite MỘNG-LƯƠNG-ĐƯỜNG n° 80 rue Daingai Soctrang Kinh ngời. Chúng tôi lấy làm hân hạnh, vừa đây có tiếp được hai hộp thuốc thiên thời diệu là « TÈ CHỨNG TẮT THĂNG-HOÀN » của Ngài gói đến cho không, chưa mấy ngày thì đã cứu được hai người đàn bà, và một người đàn ông, tuổi ngoài bảy mươi, đàn khi chết cả, cũng chỉ vì bị bệnh Thời khí « là mùa » mà anh ra. Xem thế mới biết Thiên-thời diệu nước nhà, và mới hiểu được tầm lòng quý-hóa của Ngài đối với đồng-bào chưa đầy nhiệt huyết, đây cũng nghiên-cứu, chế ra được phương thuốc hay, mà lại cứu đựg tở-bi đã ba bốn năm nay, bổ anh em xa gần, ai cần dùng đứn, Ngài với gói gửi cho ngay. Công-đức (Công-đức) vì vậy trời biển, mà có lẽ xưa nay những nhà Đạo đí cũng giúp nhau đứn thì là chúng; Thì là hy-sanh với tâm từ yêu thì-ân vậy, nên chỉ có anh em cứu « Y NAI-NHƠN THUẬT » là phải. Năm người chúng tôi được làm ơn Ngài, vậy nên gọi có mấy lời rất là tôn-kính cảm-phục, và đồng thanh xưng tụng Ngài. A di đà PHẬT!... PHẬT NHI CỨU MẠC PHU-QUI, MẠC CƯỜNG HÂN, TỰ BI, DI-LẠC. Chúng tôi rất cảm ơn ngài, và nhất là mong cho ngài càng ngày càng tròn phước-quả, kỳ là chúng tôi vui mừng lắm lắm. ĐỒNG-KÍNH HAI CAB-DAT-LAM, NGUYỄN-VIỆM, ĐIỆN, QUANG, MINH, HÀ-TINH